

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT, THAM MƯU GIẢI QUYẾT
CỦA ĐƠN VỊ: PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ HOẠCH

I. Lĩnh vực A: Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh

1. Thủ tục 1: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (1.001612)

Tên thủ tục	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
Lĩnh vực	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
Mã thủ tục	1.001612.000.00.00.H06
Quyết định	1841/QĐ-UBND ngày 08/7/2023 của UBND tỉnh BRVT
Cơ quan thực hiện	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. + Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none">• Trực tiếp• Nộp qua bưu chính công ích
Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Trình tự thực hiện	- Bước 1: Cá nhân hoặc nhóm cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật. - Bước 2: Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh.

	<p>Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra nội dung hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn giao cho người nộp; + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định. + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho người thành lập hộ kinh doanh <p>- Bước 3: Nhận kết quả hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện</p> <p>Cán bộ trả kết quả kiểm tra giấy hẹn, ghi phiếu thu lệ phí và trả Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho người đến nhận.</p>				
<p>Thời hạn giải quyết</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. * Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00)), trừ các ngày nghỉ theo quy định. * Sáng thứ 7 đối với Tp. Bà Rịa; TP. Vũng Tàu; Thị xã Phú Mỹ. - Nộp qua bưu chính công ích: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 				
<p>Phí</p>					
<p>Lệ Phí</p>	<p>100.000 đồng/lần đăng ký</p>				
<p>Thành phần hồ sơ</p>	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh. </td> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <p>Bản ch Bản sa</p> </td> </tr> <tr> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <ul style="list-style-type: none"> - Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình và bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc thành lập hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập </td> <td style="width: 50%; padding: 5px;"> <p>Bản ch Bản sa</p> </td> </tr> </table>	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh. 	<p>Bản ch Bản sa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình và bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc thành lập hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập 	<p>Bản ch Bản sa</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh. 	<p>Bản ch Bản sa</p>				
<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình và bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc thành lập hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập 	<p>Bản ch Bản sa</p>				

	- Danh sách các cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh (nếu có)	Bản ch Bản sa
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ	
Yêu cầu - điều kiện	<p>1. Ngành, nghề kinh doanh không thuộc danh mục ngành, nghề cấm kinh doanh;</p> <p>2. Tên hộ kinh doanh dự định đăng ký phù hợp các quy định sau:</p> <p>2.1. Tên hộ kinh doanh bao gồm hai thành tố sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại hình “Hộ kinh doanh”; - Tên riêng của hộ kinh doanh. <p>Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ F, J, Z, W, có thể kèm theo chữ số, ký hiệu.</p> <p>2.2. Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc để đặt tên riêng cho hộ kinh doanh.</p> <p>2.3. Hộ kinh doanh không được sử dụng các cụm từ “công ty”, “doanh nghiệp” để đặt tên hộ kinh doanh.</p> <p>2.4. Tên riêng hộ kinh doanh không được trùng với tên riêng của hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi huyện.</p> <p>3. Nộp đủ lệ phí đăng ký theo quy định.</p>	
Căn cứ pháp lý	<p>1. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP);</p> <p>2. Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);</p> <p>3. Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>4. Luật 59/2020/QH14 ngày 17-06-2020;</p> <p>5. Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11-11-2016;</p>	

	6. Nghị quyết 69/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
Biểu mẫu đính kèm	Phụ lục III-1
Kết quả thực hiện	Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ.

2. Thủ tục 2: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (2.000720)

Tên thủ tục	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
Lĩnh vực	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
Mã thủ tục	2.000720.000.00.00.H06
Quyết định	1841/QĐ-UBND ngày 08/7/2023 của UBND tỉnh BRVT
Cơ quan thực hiện	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. + Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none">• Trực tiếp• Nộp qua bưu chính công ích
Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Trình tự thực hiện	Bước 1. - Hộ kinh doanh gửi Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh tới Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc tên hộ kinh doanh yêu cầu đăng ký không đúng theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho hộ kinh doanh khi tiếp nhận hồ sơ. - Khi tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trao Giấy biên nhận và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

	<p>- Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký:</p> <p>+ Hộ kinh doanh gửi Thông báo về việc chuyển địa chỉ đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi dự định đặt địa chỉ mới.</p> <p>+ Khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.</p> <p>Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh. Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra nội dung hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn giao cho người nộp;</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.</p> <p>Bước 3. Nhận kết quả hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện. Cán bộ trả kết quả kiểm tra giấy hẹn, ghi phiếu thu lệ phí và trả Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho người đến nhận.</p>
Thời hạn giải quyết	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. * Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00)), trừ các ngày nghỉ theo quy định. * Sáng thứ 7 đối với Tp. Bà Rịa; TP. Vũng Tàu; Thị xã Phú Mỹ.</p> <p>- Nộp qua bưu chính công ích: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
Phí	Không quy định
Lệ Phí	20.000 đồng/lần đăng ký

<p>Thành phần hồ sơ</p>	<p>- Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh.</p>	<p>Bản ch Bản sa</p>
	<p>* Đối với trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới:</p> <p>(i) Bản sao Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký; (ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; (iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</p> <p>* Đối với trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh:</p> <p>(i) Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh cũ và chủ hộ kinh doanh mới ký hoặc do chủ hộ kinh doanh mới ký trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế; (ii) Hợp đồng mua bán hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc mua bán trong trường hợp bán hộ kinh doanh; hợp đồng tặng cho đối với trường hợp tặng cho hộ kinh doanh; bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế; (iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thay đổi chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; (iv) Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. Sau khi bán, tặng cho, thừa kế hộ kinh doanh, hộ kinh doanh vẫn phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của hộ kinh doanh phát sinh trong thời gian trước ngày chuyển giao hộ kinh doanh, trừ trường hợp hộ kinh doanh, người mua, người được tặng cho, người thừa kế và chủ nợ của hộ kinh doanh có thỏa thuận khác.</p>	<p>Bản ch Bản sa</p>

	<p>* Đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP:</p> <p>(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký; (ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.</p>		
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ		
Yêu cầu - điều kiện	Không có		
Căn cứ pháp lý	<ol style="list-style-type: none"> 1. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP); 2. Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT); 3. Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp; 4. Luật 59/2020/QH14 ngày 17-06-2020; 5. Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11-11-2016; 6. Nghị quyết 69/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. 		
Biểu mẫu đính kèm	Phụ lục III-3; Phụ lục III-2		
Kết quả thực hiện	Thông báo được tiếp nhận.		

3. Thủ tục 3: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (2.000575)

Tên thủ tục	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh
Lĩnh vực	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
Mã thủ tục	2.000575.000.00.00.H06
Quyết định	1841/QĐ-UBND ngày 08/7/2023 của UBND tỉnh BRVT
Cơ quan thực hiện	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. + Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none">• Trực tiếp• Nộp qua bưu chính công ích
Đối tượng thực hiện	Tổ chức hoặc cá nhân
Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, hộ kinh doanh gửi Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh.</p> <p>Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.</p> <p>- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp không đúng hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo yêu cầu hộ kinh doanh hoàn chỉnh và nộp hồ sơ hợp lệ theo quy định.</p>

	<p>Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi nhận được hồ sơ hợp lệ của hộ kinh doanh.</p> <p>Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh. Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra nội dung hồ sơ:</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn giao cho người nộp;</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.</p> <p>Bước 3. Nhận kết quả hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện. Cán bộ trả kết quả kiểm tra giấy hẹn, ghi phiếu thu lệ phí và trả Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho người đến nhận.</p>						
Thời hạn giải quyết	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. * Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00)), trừ các ngày nghỉ theo quy định. * Sáng thứ 7 đối với Tp. Bà Rịa; TP. Vũng Tàu; Thị xã Phú Mỹ.</p> <p>- Nộp qua bưu chính công ích: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>						
Phí	Không quy định						
Lệ Phí	20.000 đồng/lần đăng ký						
Thành phần hồ sơ	<table border="1"> <tr> <td>- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>Bản ch Bản sa</td> </tr> </table>	- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh					Bản ch Bản sa
- Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh					Bản ch Bản sa		
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ						
Yêu cầu - điều kiện	Không có						

<p>Căn cứ pháp lý</p>	<p>1. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP);</p> <p>2. Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);</p> <p>3. Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>4. Luật 59/2020/QH14 ngày 17-06-2020;</p> <p>5. Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11-11-2016;</p> <p>6. Nghị quyết 69/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p>
<p>Biểu mẫu đính kèm</p>	<p>Phụ lục III-6.</p>
<p>Kết quả thực hiện</p>	<p>Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp lại cho hộ kinh doanh.</p>

4. Thủ tục 4: Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh (1.001570)

Tên thủ tục	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh
Lĩnh vực	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
Mã thủ tục	1.001570.000.00.00.H0
Quyết định	1841/QĐ-UBND ngày 08/7/2023 của UBND tỉnh BRVT
Cơ quan thực hiện	<p>+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện</p> <p>+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.</p> <p>+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện</p> <p>+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.</p>
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> • Trực tiếp • Nộp qua bưu chính công ích
Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Trình tự thực hiện	<p>Trường hợp tạm ngừng kinh doanh từ 30 ngày trở lên, hộ kinh doanh phải gửi Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý ít nhất 15 (mười năm) ngày trước khi tạm ngừng kinh doanh.</p> <p>Bước 1. Cá nhân hoặc nhóm cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh. Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra nội dung hồ sơ:</p>

	<p>+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn giao cho người nộp;</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định.</p> <p>Bước 3. Nhận kết quả hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện.</p> <p>Cán bộ trả kết quả kiểm tra giấy hẹn, ghi phiếu thu lệ phí và trả Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho người đến nhận.</p>					
Thời hạn giải quyết	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>* Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00)), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p>* Sáng thứ 7 đối với Tp. Bà Rịa; TP. Vũng Tàu; Phú Mỹ.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua bưu chính công ích: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>					
Phí	Không quy định					
Lệ Phí	Không quy định					
Thành phần hồ sơ	<table border="1"> <tr> <td>- Thông báo tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>Bản ch Bản sa</td> </tr> </table>	- Thông báo tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh				Bản ch Bản sa
- Thông báo tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh				Bản ch Bản sa		
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ					
Yêu cầu - điều kiện	Không có					
Căn cứ pháp lý	<p>1. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP);</p> <p>2. Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);</p> <p>3. Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;</p>					

	<p>4. Luật 59/2020/QH14 ngày 17-06-2020;</p> <p>5. Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11-11-2016;</p> <p>6. Nghị quyết 69/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p>
Biểu mẫu đính kèm	Phụ lục III-4
Kết quả thực hiện	Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh, Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

5. Thủ tục 5: Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (1.001266)

Tên thủ tục	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh
Lĩnh vực	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không. + Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện + Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.
Cách thức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> • Trực tiếp • Nộp qua bưu chính công ích
Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)
Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Khi chấm dứt hoạt động kinh doanh, hộ kinh doanh phải gửi Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh và nộp lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký, đồng thời thanh toán đầy đủ các khoản nợ, gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện.</p> <p>Bước 2. Nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh. Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra nội dung hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn giao cho người nộp; + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp bổ sung đầy đủ theo quy định. <p>Bước 3. Nhận kết quả hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện.</p>

	Cán bộ trả kết quả kiểm tra giấy hẹn, ghi phiếu thu lệ phí và trả Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho người đến nhận.
Thời hạn giải quyết	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>* Từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00)), trừ các ngày nghỉ theo quy định.</p> <p>* Sáng thứ 7 đối với Tp. Bà Rịa; TP. Vũng Tàu; Phú Mỹ.</p> <p>- Nộp qua bưu chính công ích: Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>
Phí	Không quy định
Lệ Phí	Không quy định
Thành phần hồ sơ	-ii) Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của Cơ quan thuế; (iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; (iv) Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; (i) Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh;
Số lượng bộ hồ sơ	01 bộ
Yêu cầu - điều kiện	Khi chấm dứt hoạt động, hộ kinh doanh gửi Thông báo chấm dứt hoạt động cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký, đồng thời phải thanh toán đầy đủ các khoản nợ, gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện.
Căn cứ pháp lý	<p>1. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 01/2021/NĐ-CP);</p> <p>2. Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);</p>

	<p>3. Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>4. Luật 59/2020/QH14 ngày 17-06-2020;</p> <p>5. Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Thông tư 250/2016/TT-BTC ngày 11-11-2016;</p> <p>6. Nghị quyết 69/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký kinh doanh đối với Hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.</p>
Biểu mẫu đính kèm	Phụ lục III-5
Kết quả thực hiện	Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện ghi nhận việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Phụ lục III-1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Long Điền, ngày.....tháng năm 202....

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Long Điền

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):Giới tính:.....

Sinh ngày:/...../.....Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Mã số thuế cá nhân (nếu có):

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Căn cước công dân

Chứng minh nhân dân

Sổ giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có):Email (nếu có):

Đăng ký hộ kinh doanh do tôi là chủ hộ với các nội dung sau:

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):
.....

2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:
.....

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã Thành phố thuộc tỉnh:
.....

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

3. Ngành, nghề kinh doanh ¹:

STT	Tên ngành	Mã Ngành ²	Ngành, nghề kinh doanh chính (Đánh dấu x để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1			
2			
3			

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số (bằng số, bằng chữ, VND):

5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính):

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có):

Email(nếu có):

5.2. Ngày bắt đầu hoạt động ³ (trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này):/...../.....

5.3. Tổng số lao động (dự kiến):

5.4. Địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh (*Chỉ kê khai khi có địa điểm kinh doanh khác trụ sở hộ kinh doanh*)

STT	Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh				Ngày bắt đầu hoạt động
		Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/thành phố	

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (đánh dấu X vào ô thích hợp):

- Cá nhân Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình tham gia thành lập hộ kinh doanh⁴:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Tôi xin cam kết:

- Bản thân và các thành viên hộ kinh doanh (*trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập*) không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không là thành viên hợp danh của công ty hợp danh (*trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại*)

- Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)⁵

¹ - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh

có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

² Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

³ Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

⁴ Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này.

⁵ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Điền, ngày tháng năm 202....

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Long Điền¹

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:

(Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi)

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỘ KINH DOANH

Tên hộ kinh doanh sau khi thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ HỘ KINH DOANH

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (*Đánh dấu X vào ô vuông nếu hộ kinh doanh thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh*).

Hộ kinh doanh cam kết trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH THAM GIA HỘ KINH DOANH

Danh sách các thành viên hộ gia đình tham gia hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN KINH DOANH

Vốn kinh doanh đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*):

Vốn kinh doanh sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VNĐ*):

Thời điểm thay đổi vốn:

Hình thức tăng, giảm vốn:

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH²

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành ³	Ngành, nghề kinh doanh chính (<i>Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này</i>)

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành ⁴	Ngành, nghề kinh doanh chính (<i>Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này</i>)

3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính⁵ (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành

Lưu ý: Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại mục 2.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

Chỉ tiêu	Thông tin đăng ký cũ	Thông tin đăng ký mới
- Chỉ tiêu 5.1: Địa chỉ nhận thông báo thuế trên tờ khai Phụ lục III-1		
- ...		

--	--	--

2. Đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đối với trường hợp phát sinh thêm địa điểm kinh doanh*):

STT	Tên địa điểm kinh doanh	Địa chỉ kinh doanh				Ngày bắt đầu hoạt động
		Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn	Phường/xã	Quận/huyện	Tỉnh/thành phố	

THÔNG BÁO BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Hộ kinh doanh bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)⁶

¹ - Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh dự định đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Các trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh còn lại theo quy định tại Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

² - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

^{3, 4} Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

⁵ Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

⁶ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY ĐỀ NGHỊ
Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*):..... Website (*nếu có*):.....

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

.....

Hộ kinh doanh cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(*Ký và ghi họ tên*)¹

¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

Phụ lục III-4

Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

Long Điền, ngày ... tháng ... năm

THÔNG BÁO

Về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Long Điền

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*): Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

Thông báo tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo như sau:

1. Trường hợp tạm ngừng kinh doanh thì ghi:

Thời gian tạm ngừng kinh doanh: kể từ ngày ... /... /... đến hết ngày ... /... /... Lý do tạm ngừng kinh doanh:

2. Trường hợp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo thì ghi:

Thời gian tiếp tục kinh doanh: kể từ ngày tháng năm

Lý do tiếp tục kinh doanh:

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)¹

¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này

PHỤ LỤC III-5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

TÊN HỘ KINH DOANH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

Long Điền, ngày.....tháng năm 202....

THÔNG BÁO

Về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Long Điền

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Thông báo chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh kể từ ngày /...../.....

Hộ kinh doanh cam kết:

- Đã thanh toán đầy đủ/thỏa thuận với chủ nợ đối với các khoản nợ, bao gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính khác chưa thực hiện;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)¹

¹ Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.